

Bản án số: 77/2024/HC-PT
Ngày 25 tháng 01 năm 2024
“V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai
về việc thu hồi đất”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 874/2023/TLPT-HC ngày 17 tháng 11 năm 2023 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 33/2024/QĐPT-HC ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1960 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 51, đường số 7, Tổ 5, Khu phố 5, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tạm trú: Tổ 01, ấp Bung Lương, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Văn C (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2022):

- Ông Nguyễn Thiện H, sinh năm 1984 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 27, đường số 05, Tổ 03, Khu phố 1, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Trần Văn N, sinh năm 1992 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 236B, Tổ 07, Khu phố 02, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Khu phố 02, thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên: Ông Nguyễn Thành T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên: Ông Đặng Đình T¹, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bắc Tân Uyên – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

2.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Tầng 16, Tháp A, Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương: Ông Mai Hùng D, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền số 6205/UBND-BTCD ngày 23/11/2022) – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

3. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Đỗ Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/7/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Đỗ Văn C và người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Văn C trình bày:

Ngày 18/7/2006, ông Đỗ Văn C nhận chuyển nhượng (bằng giấy viết tay) của ông Huỳnh Văn T² Thửa đất số 139, diện tích 250 m², Tờ bản đồ số 04 xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên. Năm 2008, ông C xây dựng căn nhà cấp 4 trên đất. Năm 2010, ông đăng ký tạm trú tại địa phương và chuyển về sinh hoạt tại Đảng bộ xã Tân Mỹ. Năm 2012, do kinh tế khó khăn nên ông đến Thành phố Hồ Chí Minh làm bảo vệ và thuê nhà gần nơi làm việc để tiện đi lại, về thăm nhà ở xã Tân Mỹ. Năm 2015 thì ông cho cháu của ông là anh Nguyễn Văn H thuê căn nhà trên đất ở Tân Mỹ để trông coi nhà giúp ông và để ông kiếm thêm thu nhập trang trải cuộc sống.

Ngày 27/4/2018, ông nhận được Thông báo số 278/TB-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên dự kiến thu hồi 200,6 m² thuộc một phần

Thửa đất số 139 của ông, để thực hiện Dự án giải phóng mặt bằng công trình đường Thủ Biên – Đất Cuốc (Sau đây viết tắt là Dự án).

Các hộ dân xung quanh đều được hỗ trợ tái định cư nhưng ông thì không được, nên ông khiếu nại và Trung tâm phát triển quỹ đất cũng kiến nghị giải quyết cho ông một nền tái định cư nhưng cũng không được. Ngày 31/8/2020, ông tiếp tục có đơn xin nền tái định cư thì Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên có văn bản số 3760/UBND-BTCD ngày 17/12/2020 không chấp nhận cho ông nền tái định cư. Ông có đơn khiếu nại thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên có Quyết định số 683/UBND-BTCD ngày 13/4/2021 (sau đây viết tắt là Quyết định số 683) không chấp nhận khiếu nại của ông; Ông tiếp tục khiếu nại thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 (sau đây viết tắt là Quyết định số 944) không chấp nhận khiếu nại của ông và giữ nguyên Quyết định số 683.

Ông Đỗ Văn C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 683 và Quyết định số 944; đồng thời buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên cấp cho ông một nền tái định cư.

Tại Văn bản ý kiến số 98/UBND-NC và số 99/UBND-NC cùng ngày 16/01/2023 và lời trình bày tiếp theo của người đại diện hợp pháp của người bị kiện, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trình bày:

Ngày 15/3/2002, Ban quản lý rừng Tân Uyên ký hợp đồng giao khoán cho ông Huỳnh Văn T² 2,97 ha đất rừng, thời hạn 50 năm kể từ ngày 26/11/2002 đến ngày 26/11/2052. Ngày 18/7/2006, ông Huỳnh Văn T² lập giấy tay không có xác nhận của chính quyền, chuyển nhượng cho ông Đỗ Văn C 250 m². Năm 2008, ông C xây dựng căn nhà ở trên đất. Ông C cho thuê căn nhà này từ tháng 5/2015 đến tháng 11/2018.

Vào thời điểm có thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án là ngày 27/4/2018, ông C không có hộ khẩu thường trú tại xã Tân Mỹ, mà chỉ đăng ký tạm trú tại ấp Bưng Lương, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, nhưng thực tế thì ông C lại đang sinh sống tại Tổ 3, Khu phố 6, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và ông C có hộ khẩu thường trú tại số 155/23, Khu phố 4, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 08/5/2019, ông C có đơn kiến nghị thì Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Văn bản số 1609/UBND-BTCD ngày 21/6/2019 có nội dung: “*Trường hợp của ông Đỗ Văn C có nguồn gốc đất nhận chuyển nhượng (giấy tay) năm 2006, đến năm 2008 xây dựng nhà ở từ tháng 5 năm 2015 đến nay ông C cho thuê căn nhà nêu trên; Chủ sử dụng đất có hộ khẩu thường trú ngoài địa phương và nhà ở không ổn định. Ông C không thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở theo quy định tại khoản 3, Điều 11 của Quy định về chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương*”.

Tuy vậy, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên vẫn có Tờ trình số 1040/TTr-UBND ngày 20/4/2020 trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, chấp thuận cho 04 hộ dân (trong đó có ông C) mỗi người được mua 01 suất tái định cư tại Khu Trung tâm hành chính – Khu tái định cư Bắc Tân Uyên theo Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, nhưng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Văn bản số 2830/UBND-KT ngày 16/6/2020, có nội dung: *“Đối với kiến nghị giao đất có thu tiền sử dụng đất cho 04 hộ dân (trong đó có ông Đỗ Văn C) được mua mỗi người 01 suất tái định cư tại Khu Trung tâm không có cơ sở xem xét. Việc giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân được thực hiện theo Điều 118 Luật Đất đai năm 2013 quy định các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất và không đấu giá quyền sử dụng đất. Trường hợp xét thấy việc bồi thường, hỗ trợ chưa công bằng, chưa đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất bị thu hồi, UBND huyện Bắc Tân Uyên xem xét, quyết định biện pháp hỗ trợ khác cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và quy định tại Điều 36 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND”*. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã có hỗ trợ khác cho ông C số tiền 25.500.000 đồng và ban hành Văn bản số 2417/UBND-BTCD ngày 24/8/2020 trả lời là không có cơ sở xem xét giải quyết kiến nghị của ông C. Ông C tiếp tục có đơn khiếu nại thì Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Văn bản số 1609/UBND-BTCD ngày 21/6/2019, Văn bản số 2417/UBND-BTCD ngày 24/8/2020 và Văn bản số 3076/UBND-BTCD ngày 16/10/2020, trả lời là không có cơ sở chấp nhận kiến nghị được hỗ trợ 01 suất tái định cư của ông C.

Tại thời điểm thực hiện Dự án thì ông C không có hộ khẩu thường trú tại địa phương, ông C không trực tiếp ở trong căn nhà bị giải tỏa, mà là ông đã cho thuê căn nhà trên từ năm 2015, nên ông C không thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở theo quy định. Nguồn gốc đất của ông C bị thu hồi là đất “CLN”, là đất nông lâm trường chiến khu D giao khoán, không phải là “Đất ở”, cũng không thuộc trường hợp *“không đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất”* quy định tại Điều 118 Luật Đất đai năm 2013.

Do đó, Quyết định số 683 đã được ban hành đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã giải quyết thấu đáo hoàn cảnh của ông C và đã có chính sách hỗ trợ khác cho ông theo quy định của pháp luật, nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn C.

Tại Văn bản ngày 27/3/2023 và lời trình bày tiếp theo của người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương trình bày: Phân đất của ông C bị thu hồi có nguồn gốc chuyển nhượng bằng giấy tay năm 2006. Ông C xây dựng nhà năm 2008 và cho thuê nhà từ năm 2015 đến nay và có hộ khẩu thường trú ngoài địa phương, nên ông C không thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở theo khoản 3 Điều 11 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014. Ông C cũng không thuộc trường hợp “không đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất” quy định tại Điều 118 Luật Đất đai năm 2013.

Do đó, Quyết định số 644 là đúng quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông C.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 30, 32, 115, 116, 118 khoản 1 Điều 158, Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật tổ tụng hành chính; Các Điều 18, 21, 27, 28, 29, 30, 32 Luật Khiếu nại năm 2011; Điều 69, 71, 86 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn C đối với yêu cầu:

- Tuyên hủy Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

- Tuyên hủy Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương;

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giải quyết cấp cho ông C một suất tái định cư;

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/8/2023, người khởi kiện ông Đỗ Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Đỗ Văn C và người đại diện hợp pháp của ông giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu hủy Quyết định số 683 và Quyết định số 944; đồng thời buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên cấp cho ông C một suất tái định cư. Lý do: Do mưu sinh nên ông C phải đi làm xa nhà, không thường xuyên có mặt ở địa phương, ông C có hộ khẩu ở Thành phố Hồ Chí Minh là do ông ở nhờ để tiện việc đi làm. Nay ông C về hưu thì sẽ về ở tại căn nhà trên đất bị thu hồi, chứ ông C không có chỗ ở nào khác, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật cư trú thì nơi cư trú của ông C chính là căn nhà trên đất bị thu hồi, vì vậy, Thanh tra kết luận ông C không có hộ khẩu ở địa phương là không đúng. Mặt khác, khoản 3 Điều 11 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cũng không bắt buộc có đất thổ cư và có hộ khẩu ở địa phương thì mới được tái định cư. Tại điểm e khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013; Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ cũng quy định nếu phải di chuyển nhà ở mà người bị thu hồi đất không có chỗ ở nào khác thì phải được bố trí tái định cư. Tại phần kết luận của Báo cáo số 164/BC-TTr ngày 07/12/2021 của Thanh tra tỉnh Bình Dương cũng xác định là khiếu nại của ông C đối với Quyết định 683 và yêu cầu công nhận cho ông C suất tái định cư là có cơ sở xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; Đơn kháng cáo hợp lệ về hình thức. Về nội dung đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Đỗ Văn C đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập hợp lệ, người bị kiện và người đại diện hợp pháp của người bị kiện có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, nên theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính thì việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành vắng mặt họ.

[2] Sau khi ban hành Thông báo thu hồi đất số 278/TB-UBND ngày 27/4/2018, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 thu hồi của ông Đỗ Văn C 200,6 m² đất thuộc Thửa đất số 139, Tờ bản đồ số 4 xã Tân Mỹ để thực hiện Dự án Giải phóng mặt bằng công trình đường Thủ Biên – Đất Cuốc.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông C các khoản về đất, nhà, công trình xây dựng, công trình phụ, vật kiến trúc, cây trồng, hoa màu, nhưng ông C không được bố trí tái định cư.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục ban hành Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 phê duyệt mức hỗ trợ khác và Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông C (chi phí thuê nhà thời gian tạo lập chỗ ở mới và di chuyển tài sản), nhưng ông C vẫn không được bố trí tái định cư.

Ông C khiếu nại, yêu cầu được bố trí tái định cư thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 bác khiếu nại. Ông C tiếp tục khiếu nại thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 bác khiếu nại.

Ông Đỗ Văn C khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 683, Quyết định số 944 và buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên cấp cho ông một suất tái định cư.

[3] Ông Đỗ Văn C khởi kiện quyết định hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (Quyết định số 944) trong thời hạn chưa quá 01 năm, kể từ ngày có quyết định hành chính bị khởi kiện. Mặc dù tính đến ngày khởi kiện thì Quyết định số 683 đã quá 01 năm, nhưng Quyết định số 683 là quyết định hành chính có liên quan đến quyết định hành chính bị khởi kiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết, thời

hiệu khởi kiện là có cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 và khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính.

[4] Quyết định số 683 và Quyết định số 944 được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 18, Điều 21, Mục 2 và Mục 3 Luật Khiếu nại năm 2011.

[5] Khoản 2 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở phải di chuyển chỗ ở mà không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác thì được Nhà nước bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở hoặc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất.”*

Khoản 3 Điều 11 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định: *“Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở phải di chuyển chỗ ở mà không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được Nhà nước bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở hoặc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất.”*

Đất của ông C bị thu hồi có nguồn gốc là đất rừng do ông T² được Ban Quản lý rừng Tân Uyên giao khoán rồi chuyển nhượng bằng giấy tay cho ông C và ông C cũng chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng thành đất ở.

Tại thời điểm thu hồi đất thì ông C có hộ khẩu thường trú tại 155/23 Khu phố 4, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; ông C không có hộ khẩu thường trú, mà chỉ đăng ký tạm trú tại xã Tân Mỹ; Thực tế thì ông C lại sinh sống tại Tổ 3, Khu phố 6, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xác định ông C không thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở, nên không bố trí tái định cư cho ông C là đúng quy định của pháp luật đã viện dẫn trên.

Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Ông C có yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên bố trí cho ông một suất tái định cư do thu hồi đất của ông, là đồng nghĩa với việc ông C không đồng ý với quyết định về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của ông (phần không bố trí tái định cư). Mặc dù ông C chỉ khởi kiện các quyết định giải quyết khiếu nại, nhưng các quyết định thu hồi đất, quyết định về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất là các quyết định có liên quan đến các quyết định hành chính bị khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét tính hợp pháp của các quyết định giải quyết khiếu nại (Quyết định số 683 và Quyết định số 944) mà không xem xét các quyết định hành chính có liên quan là không đúng theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính và mục 5 phần V Hướng dẫn số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, nhưng do việc bác yêu cầu khởi kiện là có căn cứ,

không làm thay đổi hậu quả pháp lý nên không nhất thiết phải hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại sơ thẩm, nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[7] Ông Đỗ Văn C là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm;

[8] Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 12 và Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Văn C; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;

Không chấp nhận khởi kiện của ông Đỗ Văn C yêu cầu hủy Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và không chấp nhận yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giải quyết cấp cho ông Đỗ Văn C một suất tái định cư;

3. Ông Đỗ Văn C được miễn án phí hành chính phúc thẩm;

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, NTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công